

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số, giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 06/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Thực hiện Chương trình Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số, giai đoạn 2026-2030; Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển, hoàn thiện hệ thống thông tin chuyên ngành dân số theo hướng hiện đại, đồng bộ, kết nối liên thông; bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin số liệu dân số phục vụ công tác quản lý, điều hành, xây dựng và thực hiện chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Bảo đảm 100% thông tin số liệu về dân số được cập nhật, số hóa.
- 100% thực hiện xử lý, khai thác trực tuyến các chỉ tiêu dân số trên môi trường mạng phục vụ công tác quản lý, điều hành.
- 100% cơ quan, đơn vị sử dụng dữ liệu dân số trong xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.
- Bảo đảm 100% dữ liệu dân số được chuẩn hóa, rà soát, đối soát và đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm tính thống nhất, chính xác và cập nhật.
- Từng bước triển khai ứng dụng định danh và xác thực điện tử trong quá trình thu thập, cập nhật và khai thác, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu dân số theo quy định của pháp luật.
- Tăng cường kết nối, tích hợp, khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành liên quan nhằm phục vụ công tác phân tích, dự báo, nâng cao chất lượng dân số và chăm sóc sức khỏe nhân dân.
- Nâng cao chất lượng dữ liệu dân số; bảo đảm dữ liệu được kiểm tra, xác thực, làm sạch định kỳ, đáp ứng yêu cầu đầy đủ, chính xác, kịp thời phục vụ công tác quản lý, điều hành.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. **Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến thông tin số liệu dân số**

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền về thông tin số liệu dân

số; tăng cường ứng dụng nền tảng số, truyền thông đa phương tiện; nâng cao nhận thức về vai trò của dữ liệu dân số trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường khai thác thông tin, số liệu từ hệ thống thông tin chuyên ngành dân số để sản xuất các sản phẩm, ấn phẩm truyền thông có chiều sâu như bản tin số, báo cáo chuyên đề, infographic, video clip, phóng sự, phản ánh các vấn đề, xu hướng và thách thức dân số trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến thông tin số liệu dân số và phát triển trên các nền tảng số, mạng xã hội, trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng, bảo đảm tính chính thống, thống nhất và an toàn thông tin, đồng thời mở rộng khả năng tiếp cận tới các cơ quan, tổ chức và người dân.

2. Kết nối, khai thác dữ liệu dân cư và dữ liệu y tế

- Đẩy mạnh việc kết nối, khai thác và sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế phục vụ công tác quản lý nhà nước về dân số.

- Tổ chức triển khai liên thông điện tử nhóm thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi theo quy định; bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả được thực hiện trên môi trường điện tử; dữ liệu được kết nối, chia sẻ, đồng bộ giữa các hệ thống thông tin có liên quan.

- Tăng cường tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân số với dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử, dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh và các hệ thống thông tin y tế có liên quan nhằm phục vụ công tác phân tích, dự báo, xây dựng chính sách và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Bảo đảm việc khai thác, sử dụng dữ liệu được thực hiện đúng mục đích, đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Phát triển hạ tầng và ứng dụng công nghệ

Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin bảo đảm theo tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định để thực hiện và nâng cao chất lượng hoạt động Kho dữ liệu điện tử cấp xã và thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực dân số.

4. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, cộng tác viên

- Tiếp tục tham gia đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác và xử lý dữ liệu, phân tích và dự báo dân số, quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật cho mọi cán bộ tham gia Chương trình và cộng tác viên dân số.

- Thường xuyên tập huấn nâng cao năng lực, cán bộ cộng tác viên tham gia chương trình về thống kê dân số, nhân khẩu học, công nghệ thông tin thành thạo trong nhập liệu, cập nhật, sử dụng dữ liệu cho phân tích, báo cáo là cần thiết để hình thành đội ngũ nòng cốt, đáp ứng yêu cầu của Chương trình trong

giai đoạn 2026-2030.

5. Huy động nguồn lực

- Huy động toàn bộ mạng lưới y tế, dân số, cộng tác viên dân số tham gia theo chức năng nhiệm vụ được giao bảo đảm hoạt động ở tuyến cơ sở. Vận động các nguồn vốn hợp pháp từ tổ chức, cá nhân, ưu tiên phát triển các báo cáo phân tích; ứng dụng khai thác dữ liệu; các giải pháp nâng cao chất lượng thông tin số liệu.

- Ưu tiên lồng ghép các nội dung của Kế hoạch với các chương trình, đề án về chuyên đổi số; tăng cường xã hội hóa trong đầu tư, phát triển hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực dân số.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa-Xã hội:

Phối hợp với các cơ quan, ngành, đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ sở thôn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn xã; bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và định kỳ hằng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ động đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế.

2. Phòng Kinh tế

Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối ngân sách.

3. Trạm Y tế xã

Là đơn vị đầu mối quản lý dữ liệu thông tin chuyên ngành dân số trên địa bàn; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về chất lượng, tính chính xác, đầy đủ và cập nhật của dữ liệu.

4. Công an xã

Phối hợp với ngành Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc rà soát, cập nhật, đối soát thông tin công dân có trong Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; chia sẻ, kết nối dữ liệu với hệ thống thông tin chuyên ngành dân số, bảo đảm thông tin dân cư đầy đủ, chính xác, kịp thời phục vụ công tác quản lý và hoạch định chính sách dân số.

5. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị có liên quan phối hợp với ngành Y tế khi triển khai các cuộc rà soát, điều tra, thống kê số liệu dân số định

kỳ; chủ động triển khai Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Chỉ đạo các tổ chức thành viên phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, cơ sở thôn trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của công tác dân số và hệ thống thông tin chuyên ngành dân số; tích cực tham gia cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu theo quy định.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số, việc triển khai Kế hoạch này tại cơ sở; kịp thời phản ánh, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Phối hợp tham gia xây dựng môi trường xã hội thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động thu thập, cập nhật, khai thác, sử dụng dữ liệu dân số; góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân số và phát triển trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện Chương trình Củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số, giai đoạn 2026-2030; đề nghị các cơ quan, ngành, đơn vị, thôn dân cư căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế; (*Báo cáo*)
- TT ĐU, HĐND xã; (*Báo cáo*)
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lưu Thị Tươi